

**NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA KÌ I
NĂM HỌC 2023 – 2024
MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN**

Căn cứ Kế hoạch số 271/KH-NVB ngày 12/10/2023 và Thông báo số 277/TB NVB ngày 16/10/2023 về việc tổ chức kiểm tra giữa kì Học kì I - Năm học 20232024 của trường THCS Nguyễn Văn Bé.

Tổ trưởng tổ KHTN trường THCS Nguyễn Văn Bé thông tin nội dung ôn tập kiểm tra giữa kì I khoa học tự nhiên khối 6,7,8 môn Hóa 9, Lý 9, Sinh 9 như sau:

1. Thời lượng làm bài: Môn KHTN Khối 6,7,8 làm bài trong 90'

Môn Hóa Khối 9 làm bài trong 45

Môn Lý Khối 9 làm bài trong 45

Môn Sinh Khối 9 làm bài trong 45

2. Cấu trúc đề:

Môn KHTN 6,7,8

Trắc nghiệm 40%: 4,0 điểm

Tự luận 60%: 6,0 điểm

Môn Lý 9, Hóa 9, Sinh 9

Tự luận 100%

| | |
|-----------------|----------|
| + Nhận biết | 4,0 điểm |
| + thông hiểu: | 3,0 điểm |
| + Vận dụng: | 2,0 điểm |
| + Vận dụng cao: | 1,0 điểm |

3. Nội dung ôn tập: Từ tuần 1 đến tuần 8 HKI, với phạm vi giới hạn như sau:

*** Khối 6: Môn KHTN**

| | |
|----------------------|---|
| Nhận biết - 4,0 điểm | Kiến thức trong tuần 1 đến tuần 8 HKI – Nêu được khái niệm Khoa học tự nhiên. - Biết được các lĩnh vực của khoa học tự nhiên dựa vào đối tượng nghiên cứu - Nêu được các quy định an toàn khi học phòng thực hành - Nhận biết được kính lúp, kính hiển vi quang học - Nêu được đơn vị đo chiều dài, khối lượng, thời gian. |
|----------------------|---|

| | |
|--|---|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Đổi đơn vị chiều dài, khối lượng, thời gian, nhiệt độ - Nêu được khái niệm GHĐ, ĐCNN - Nêu được sự nở vì nhiệt của chất lỏng được dùng làm cơ sở để đo nhiệt độ - Nêu được sự đa dạng của chất (chất có ở xung quanh chúng ta, trong các vật thể tự nhiên, vật thể nhân tạo, vật vô sinh, vật hữu sinh) - Nêu được các thể của 1 chất trong trường hợp cụ thể - Nêu được một số tính chất vật lí, hóa học của chất - Nêu được một số tính chất của oxygen (trạng thái, màu sắc, tính tan, ...). - Nêu được tầm quan trọng của oxygen đối với sự sống, sự cháy và quá trình đốt nhiên liệu. - Nêu được thành phần của không khí (oxygen, nito, carbon dioxide (cacbon đioxit), khí hiếm, hơi nước). - Trình bày được sự ô nhiễm không khí - Trình bày được khái niệm tính chất và ứng dụng của một số vật liệu thông dụng trong cuộc sống và sản xuất như kim loại, nhựa, gỗ, cao su, gốm, thủy tinh,... - Trình bày được tính chất và ứng dụng của một số nhiên liệu thường dùng trong đời sống hàng ngày - Trình bày được tính chất và ứng dụng của một số nguyên liệu thông dụng trong cuộc sống và sản xuất như: quặng, đá vôi, .. - Biết được vai trò của lương thực thực phẩm - Biết được các nhóm chất dinh dưỡng trong lương thực, thực phẩm và khẩu phần ăn đầy đủ phải bao gồm những chất dinh dưỡng nào - Nêu được khái niệm chất tinh khiết, hỗn hợp - Nêu được khái niệm dung dịch, huyền phù, nhũ tương - Nêu được một số phương pháp đơn giản để tách chất ra khỏi hỗn hợp |
|--|---|

| | |
|--------------------------------------|---|
| <p>Thông Hiểu -3,0 điểm</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt hoạt động nghiên cứu khoa học tự nhiên với các hoạt động khác - Chỉ ra những việc làm an toàn, không an toàn trong phòng thực hành - Nêu được tên, công dụng, GHD, ĐCNN của dụng cụ đo - Nêu được các quá trình chuyển thể tương ứng, vẽ sơ đồ mô tả sự biến đổi giữa các thể của nước - Phân biệt tính chất vật lí, tính chất hoá học của giấm ăn, đường sacrose - Trình bày cách cách xây dựng khẩu phần ăn hợp lí |
| <p>Vận dụng -2,0 điểm</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Đọc kết quả đo từ 1 dụng cụ đo, biết chọn ĐCNN của dụng cụ đo để có được kết quả tương ứng. - Hiểu ý nghĩa số ghi 500g trên hộp bánh, 10T trên biển báo ở đầu cầu. - Cách sử dụng dụng cụ đo đúng - Chỉ ra vật sống, vật không sống trong từng trường hợp cụ thể - Hoàn thành sơ đồ về chủ đề ô nhiễm không khí |
| <p>Vận dụng cao -1,0 điểm</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ ra được vai trò của khoa học tự nhiên trong việc lắp ráp pin cho nhà máy điện mặt trời - Chọn đúng loại kính để quan sát tế bào thực vật - Đề xuất cách xử lí các đồ dùng bỏ đi trong gia đình như: Đồ điện cũ, hỏng, Pin điện hỏng, Đồ gỗ đã qua sử dụng - Đưa ra đúng phương pháp tách chất trong từng trường hợp cụ thể. |

*** Khối 7: Môn KHTN**

| | |
|-------------------------------------|---|
| <p>Nhận biết - 4 ,0 điểm</p> | <p>Kiến thức trong tuần 1 đến tuần 8 HKI:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài 1: Trình bày được một số phương pháp và kĩ năng trong học tập môn Khoa học tự nhiên. - Bài 2: Trình bày được mô hình nguyên tử của Rutherford - Bohr (mô hình sắp xếp electron trong các lớp vỏ nguyên tử) |
|-------------------------------------|---|

| | |
|-----------------------------|---|
| | <ul style="list-style-type: none"> + Tính khối lượng nguyên tử theo đơn vị gam - Bài 3: Trình bày được khái niệm về nguyên tố hoá học và kí hiệu nguyên tố hoá học. - Bài 4: Nêu được các nguyên tắc và lịch sử xây dựng bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học + Cho 1 ô nguyên tố chỉ ra được thông tin của nó. - Bài 5: Nêu được khái niệm phân tử, đơn chất, hợp chất và cách tính khối lượng phân tử. - Bài 6: Nêu được đặc điểm vỏ nguyên tử của một số nguyên tố khí hiếm + Nêu được khái niệm về liên kết cộng hoá trị, liên kết ion, electron góp chung, sự cho - nhận electron. + Nêu được chất ion và chất cộng hoá trị. |
| <p>Thông Hiểu -3.0 điểm</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Bài 1: Tìm hiểu các hiện tượng tự nhiên trong học tập môn Khoa học tự nhiên. - Bài 2: Mô tả được đầy đủ thông tin nhất về cấu tạo nguyên tử: proton...Mô tả được đơn vị khối lượng của các hạt dưới nguyên tử - Bài 3: Hiểu được số proton là số đặc trưng cho một nguyên tố hoá học + Viết và đọc được kí hiệu hoá học của 20 nguyên tố đầu tiên - Bài 4: Mô tả được cấu tạo bảng tuần hoàn. Xác định được thông tin đúng về ô nguyên tố trong bảng tuần hoàn. - Bài 5: Tính phân tử khối của 1 hợp chất. Hiểu được các khái niệm phân tử, vỏ nguyên tử khí hiếm ở các trường hợp cụ thể. |

| | |
|-------------------------|---|
| | - Bài 6: Chỉ ra được liên kết ion, liên kết cộng hóa trị trong phân tử hợp chất. |
| Vận dụng -2,0 điểm | - Bài 2: Tính được khối lượng nguyên tử theo đơn vị amu dựa vào số lượng các hạt cơ bản trong nguyên tử. - Bài 3: Sử dụng khái niệm về nguyên tố hoá học để nhận biết các nguyên tử cùng một nguyên tố dựa vào số proton - Bài 4: Sử dụng được bảng tuần hoàn để chỉ ra các nhóm nguyên tố/nguyên tố kim loại, các nhóm nguyên tố/nguyên tố phi kim, nhóm nguyên tố khí hiếm trong bảng tuần hoàn. - Bài 5: Chỉ ra được đâu là đơn chất, đâu là hợp chất dựa vào mô hình phân tử |
| Vận dụng cao – 1,0 điểm | - Bài 1: Vận dụng các kĩ năng trong học tập môn Khoa học tự nhiên để giải thích các tình huống thực tiễn. - Bài 6: Mô tả được sự tạo thành liên kết có trong các phân tử; chất ion, chất cộng hoá trị và ứng dụng của nó trong đời sống. |

*** Khối 8: Môn KHTN**

| | |
|----------------------|---|
| Nhận biết - 4,0 điểm | Kiến thức trong tuần 1 đến tuần 8 HKI: bài 1 đến bài 9 Bài 1 : Sử dụng một số hóa chất, thiết bị cơ bản trong phòng thí nghiệm Bài 3 Nêu được công thức tính tỉ khối chất khí, so sánh khí Bài 4: Nêu được công thức tính nồng độ. Độ tan .Tính được nồng độ và độ tan của chất Bài 5: Lập được phương trình hóa học Bài 8 : Nêu được PTHH thể hiện TCHH Acid |
|----------------------|---|

| | |
|-------------------------|---|
| | Bài 9: Nêu được PTHH thể hiện TCHH Acid Base Thang đo pH |
| Thông Hiểu -3,0 điểm | Bài 1 : Sử dụng một số hóa chất, thiết bị cơ bản trong phòng thí nghiệm Bài 5: Lập được phương trình hóa học Bài 6: Tính theo phương trình hóa học Bài 9: Base Thang đo pH |
| Vận dụng- 2,0 điểm | Bài 1 : Sử dụng một số hóa chất, thiết bị cơ bản trong phòng thí nghiệm Bài 5 : Vận dụng giải được bài toán dựa vào Định luật bảo toàn khối lượng Bài 8 : giải thích hiện tượng thực tế liên quan Acid |
| Vận dụng cao - 1,0 điểm | Bài 7: Tốc độ phản ứng và chất xúc tác Bài 8 : Phân biệt được Acid, Base Bài 9: giải thích hiện tượng thực tế liên quan Bazơ Thang đo pH |

***Khối 9 Môn Hóa**

| | |
|----------------------|---|
| Nhận biết - 4,0 điểm | Kiến thức trong tuần 1 đến tuần 8 HKI: Oxit- Axit- Bazơ Viết được PTHH tính chất hóa học của Oxit , CaO, SO ₂ Viết được PTHH điều chế SO ₂ , CaO Nhận biết được axit, Bazơ, muối thông qua quỳ tím Phân biệt được Bazơ tan , Bazơ không tan. Viết được PTHH tính chất hóa học của axit |
| Thông Hiểu -3,0 điểm | Nêu được Bazơ nào tác dụng với dung dịch axit và viết được PTHH Nêu được Bazơ nào tác dụng với oxit axit viết được PTHH Nêu được Bazơ nào bị phân hủy bởi nhiệt độ . Viết |

| | |
|-------------------------|--|
| | <p>được PTHH</p> <p>Nhận biết được 2 axit nhờ 1 thuốc thử là hóa chất</p> |
| Vận dụng - 2,0 điểm | <p>Giải bài toán cho khối lượng một kim loại tác dụng hoàn toàn 1 dung dịch axit có thoát ramột chất khí đo ở ĐKTC</p> <p>a) Tính thể tích chất khí sinh ra ở điều kiện tiêu chuẩn</p> <p>b) Tính nồng độ % dung dịch axit cần dung cho phản ứng.</p> <p>c) Tính nồng độ % dung dịch muối thu được sau phản ứng</p> |
| Vận dụng cao - 1,0 điểm | <p>- Viết được phương trình hóa học và nêu được hiện tượng của thí nghiệm khi cho thanh kim loại tác dụng với dung dịch axit.</p> |

*Khối 9 Vật Lí

| | |
|----------------------|---|
| Nhận biết - 4,0 điểm | <p>Kiến thức trong tuần 1 đến tuần 8 HKI:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đoạn mạch nối tiếp, song song, định luật om - Các yếu tố ảnh hưởng đến điện trở của một dây dẫn - Công và công suất của dòng điện |
| Thông Hiểu -3,0 điểm | <ul style="list-style-type: none"> - Đoạn mạch nối tiếp, song song, định luật om - Các yếu tố ảnh hưởng đến điện trở của một dây dẫn - Biến trở |
| Vận dụng - 2,0 điểm | <ul style="list-style-type: none"> - Đoạn mạch nối tiếp song song định luật om - Bài tập vận dụng định luật om và công thức tính điện trở dây dẫn. |

| | |
|-------------------------|---|
| Vận dụng cao - 1,0 điểm | <ul style="list-style-type: none"> - Công suất của dòng điện - Biến trở |
|-------------------------|---|

Khối 9 : Môn Sinh 9

| | |
|-------------------------|--|
| Nhận biết - 4,0 điểm | <p>Kiến thức trong tuần 1 đến tuần 8 HKI:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày khái niệm thể đồng hợp, thể dị hợp. - Nêu được thành phần hóa học ADN. - Trình bày các nguyên tắc trong cơ chế tự sao của ADN: bổ sung, bán bảo toàn. - Kể được tên các loại ARN. - Nêu chức năng của prôtêin. |
| Thông Hiểu -3,0 điểm | <p>Phân biệt được bộ NST đơn bội, lưỡng bội, Lấy được ví dụ minh họa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu khác nhau nguyên phân và giảm phân. - Phân biệt NST giới tính và NST thường. - Quan niệm cho rằng người quyết định giới tính của con, đúng hay sai? Vì sao? |
| Vận dụng - 2,0 điểm | <ul style="list-style-type: none"> - Bài tập lai 1 cặp tính trạng |
| Vận dụng cao - 1,0 điểm | <ul style="list-style-type: none"> - Bài tập lai 1 cặp tính trạng |

Duyệt BGH

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

Đinh Thị Thiên Ân

Phạm Hải Yến